

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ XUYÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 61/2025/QĐST-HNGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phú Xuyên, ngày 12 tháng 3 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

**Xét thấy:**

Nguyên đơn anh Đỗ Mạnh T rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Định chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 55/2025/TLST-HNGD ngày 04 tháng 3 năm 2025, về Tranh chấp ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Anh Đỗ Mạnh T, sinh năm 1988;

Bị đơn: Chị Đàm Thị Thu Tr, sinh năm 1996;

Đều có nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tiểu khu L, thị trấn X, huyện X, Thành phố Hà Nội.

**2. Hậu quả của việc định chỉ giải quyết vụ án:**

- Nguyên đơn anh Đỗ Mạnh T có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự này.

- Trả lại anh Đỗ Mạnh T 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015754 ngày 04/3/2025.

**3. đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc**

kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

## THẨM PHÁN

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

**Nguyễn Thành Trung**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....<sup>(1)</sup>**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../...../QĐST- .....<sup>(2)</sup>

....., ngày..... tháng ..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy<sup>(3)</sup> .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đinh chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số.../.../TLST-.....<sup>(4)</sup> ngày... tháng...năm.... về việc<sup>(5)</sup> ....., giữa:

Nguyên đơn:<sup>(6)</sup> .....

Địa chỉ: .....

Bị đơn:<sup>(7)</sup> .....

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có)<sup>(8)</sup> .....

Địa chỉ:

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:<sup>(9)</sup> .....

**3.** Dương sự, .....<sup>(10)</sup> có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

### **Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-Ds:**

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

